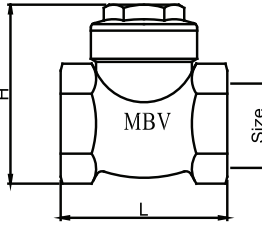


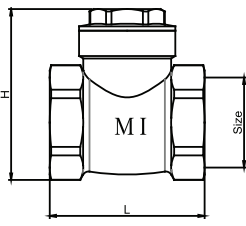
VAN 1 CHIỀU LÁ ĐỒNG MBV - BRASS SWING CHECK VALVE, MBV BRAND

		ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT - TECHNICAL SPECIFICATIONS Van dùng cho nước sạch, xăng dầu, gas - Used for Water, oil, gas Đường ren tiêu chuẩn BS 21/ ISO 228-1-2000 BS 21/ ISO 228-1-2000 Threads standard Áp lực làm việc Max 10 Bar - Max. working pressure. 10 Bar Nhiệt độ làm việc Max 120°C - Max. working temperature: 120°C VẬT LIỆU - MATERIAL Thân - Body: Đồng - Brass Nắp - Bonnet: Đồng - Brass Đĩa - Disc: Đồng - Brass
---	---	--

THÔNG SỐ KỸ THUẬT - TECHNICAL SPECIFICATIONS

Size (inch)	1/2"	3/4"	1"	1 1/4"	1 1/2"	2"	2 1/2"	3"	4"
DN (mm)	15	20	25	32	40	50	65	80	100
L (mm)	40	45.5	54	66	75	88	104	118.5	140
H (mm)	43	49	55.5	71.5	78.5	92.5	112	124.5	157

VAN 1 CHIỀU LÁ ĐỒNG MI - BRASS SWING CHECK VALVE, MI BRAND

		ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT - TECHNICAL SPECIFICATIONS Van dùng cho nước sạch, xăng dầu, gas - Used for Water, oil, gas Đường ren tiêu chuẩn BS 21/ ISO 228-1-2000 BS 21/ ISO 228-1-2000 Threads standard Áp lực làm việc Max 10 Bar- Max. working pressure. 10 Bar Nhiệt độ làm việc Max 120°C - Max. working temperature: 120°C VẬT LIỆU - MATERIAL Thân - Body: Đồng - Brass Nắp - Bonnet: Đồng - Brass Đĩa - Disc: Đồng - Brass
---	---	---

THÔNG SỐ KỸ THUẬT - TECHNICAL SPECIFICATIONS

Size (inch)	1/2"	3/4"	1"	1 1/4"	1 1/2"	2"	2 1/2"	3"	4"
DN (mm)	15	20	25	32	40	50	65	80	100
L (mm)	37	43	51	64	70	85	100	118	135
H (mm)	39	46.5	53.5	71	78	92	110.5	126	157.5